

THỂ LỆ
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH LẦN THỨ XI (2018 - 2019)
(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 1508/QĐ-BTC.HT ngày 18 tháng 5 năm 2018
của Ban Tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XI*)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XI (2018 - 2019) được tổ chức nhằm:

- Thúc đẩy phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của các tầng lớp nhân dân trong sản xuất, lao động và học tập; tuyên truyền, phổ biến ứng dụng rộng rãi những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, sáng chế, giải pháp hữu ích, có công trình sáng tạo có hiệu quả vào thực tiễn sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh.
- Tôn vinh kịp thời các tổ chức, cá nhân có những sáng tạo trên các lĩnh vực được triển khai, áp dụng có hiệu quả góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng.
- Tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ XV (2018 - 2019).

Điều 2. Cơ quan tổ chức Hội thi

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động, Tỉnh Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp tổ chức.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Tất cả sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất của các giải pháp sáng tạo thuộc 01 trong 06 lĩnh vực sau đây:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải;
3. Nông, lâm, ngư, nghiệp, tài nguyên và môi trường;
4. Y, dược;
5. Giáo dục, đào tạo;
6. Vật liệu, hoá chất, năng lượng và các lĩnh vực khác;

Điều 4. Đối tượng dự thi

- Các cá nhân, tổ chức Việt Nam ở trong và ngoài tỉnh; cá nhân, tổ chức người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại Hải Dương không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp có các giải pháp kỹ thuật là kết quả của

hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động kinh tế - xã hội được tạo ra và áp dụng từ năm 2013 trở lại đây (*chưa được khen thưởng tại Giải thưởng Khoa học và Công nghệ Côn Sơn Hải Dương, các Hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh*), đảm bảo hồ sơ theo quy định thuộc lĩnh vực dự thi đều có quyền tham dự Hội thi.

- Các tổ chức đã đầu tư kinh phí để tạo ra giải pháp kỹ thuật đều có quyền đứng tên dự thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo tạo ra giải pháp kỹ thuật được tổ chức cho phép đứng tên dự thi đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của giải pháp dự thi đó.

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. *Tính mới so với các giải pháp đã có ở trong tỉnh:* Giải pháp dự thi không trùng với giải pháp đã được công bố trong bất kỳ nguồn thông tin nào trong tỉnh hoặc đã được áp dụng ở trong tỉnh trước ngày nộp hồ sơ.

2. *Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của tỉnh:* Giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được sản xuất thử và chứng minh được khả năng áp dụng có hiệu quả trong điều kiện của địa phương.

3. *Hiệu quả kinh tế - xã hội:* Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết trong tỉnh, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

Điều 6. Phương pháp tính điểm

Tiêu chuẩn đánh giá được cụ thể hóa thành phương pháp tính điểm như sau:

Tổng số điểm tối đa cho mỗi giải pháp là 100 điểm, trong đó:

1. Tính mới, tính sáng tạo

Số điểm tối đa là 30 điểm, trong đó:

+ Nếu giải pháp (*cơ cấu, phương pháp, chất lượng*) chưa được công bố ở Việt Nam dưới hình thức sử dụng hoặc mô tả trong các nguồn thông tin kỹ thuật đã được phổ biến, tối đa 30 điểm.

+ Nếu giải pháp (*cơ cấu, phương pháp, chất lượng*) chưa được công bố trong tỉnh dưới hình thức sử dụng hoặc mô tả trong các nguồn thông tin kỹ thuật đã được phổ biến, tối đa 28 điểm.

+ Nếu giải pháp tương tự như giải pháp đã được mô tả trong các nguồn thông tin có ở trong tỉnh, nhưng lần đầu tiên được áp dụng và có cải tiến so với giải pháp đã có, tối đa 20 điểm.

2. Khả năng áp dụng

Số điểm tối đa là 30 điểm, trong đó:

+ Nếu giải pháp đã được áp dụng trong thực tế với quy mô toàn quốc, tối đa 30 điểm.

+ Nếu giải pháp đã được áp dụng trong thực tế với quy mô trong tỉnh và đang áp dụng có hiệu quả tại một số tỉnh, thành phố và có khả năng áp dụng rộng rãi, tối đa 25 điểm.

+ Nếu giải pháp đã được áp dụng trong thực tế với quy mô cấp huyện hoặc cấp thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, đang được áp dụng có hiệu quả tại một số huyện, thành phố, thị xã hoặc cấp ngành và có khả năng áp dụng rộng rãi, tối đa 20 điểm.

+ Nếu giải pháp đã được sản xuất thử nghiệm và có khả năng áp dụng trong thực tế, tối đa 10 điểm.

3. Hiệu quả

Số điểm tối đa là 40 điểm, trong đó:

- *Hiệu quả kinh tế: Số điểm tối đa 14 điểm*

+ So sánh các chỉ tiêu tiết kiệm đạt được trên cơ sở kết quả sáng tạo, áp dụng vào thực tế của các giải pháp dự thi với các giải pháp đã biết có tối đa 7 điểm.

+ Phân tích, đánh giá những lợi thế có thể đạt được khi áp dụng giải pháp dự thi vào thực tiễn sản xuất và đời sống, tối đa 7 điểm.

- *Hiệu quả kỹ thuật: Số điểm tối đa 12 điểm*

Được thể hiện bằng những chỉ tiêu cải tiến, tiến bộ kỹ thuật (có tính ưu việt) so với giải pháp đã biết.

- *Hiệu quả xã hội: Số điểm tối đa 14 điểm*

Được thể hiện dưới dạng cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khoẻ, điều kiện làm việc, nâng cao an toàn lao động, cải tạo môi trường, tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh có tác dụng phát triển thể chất và trí tuệ...

Điều 7. Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4)

Hồ sơ dự thi gồm 03 bộ, mỗi bộ bao gồm: Phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả tóm tắt giải pháp và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực thi nêu tại Điều 3 của Thủ lệ này và nhận xét, đánh giá của Hội đồng khoa học hoặc các cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*), nơi áp dụng triển khai (*nếu có*).

1. *Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu) gồm các nội dung sau:*

- Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi;
- Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú, điện thoại liên hệ (*nếu có*);
- Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (*ghi riêng từng cá nhân*);
- Tên giải pháp dự thi;
- Lĩnh vực dự thi;
- Thời điểm tạo ra giải pháp (*ghi ngày, tháng, năm*);
- Văn bản thỏa thuận của nhóm tác giả về phần trăm đóng góp và chỉ những người có đóng góp từ 20% trở lên mới được công nhận là đồng tác giả. Nhóm tác giả ủy quyền cho 01 (*một*) người đứng ra làm đại diện dự thi.
- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật;

- Xác nhận của tổ chức cho phép dự thi nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể nêu tại Điều 4, hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú nếu tác giả không thuộc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

2. *Bản mô tả giải pháp dự thi:*

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*);
- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó;

- Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn, nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;

- Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng;

- Lợi ích kinh tế - xã hội của giải pháp dự thi được đánh giá bằng cách so sánh với những giải pháp tương tự đã biết. Cần nêu rõ những chỉ tiêu (lợi ích) kinh tế mà giải pháp dự thi mang lại cao hơn giải pháp đã biết hoặc nêu rõ những khiếm khuyết đã được khắc phục của những giải pháp đã biết mà không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, trật tự an ninh xã hội.

Bản mô tả giải pháp kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa (*nếu có*)

3. *Toàn văn giải pháp dự thi*

Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Các tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc độ khác nhau và các tài liệu có liên quan khác (*nếu thấy cần thiết*). Các tài liệu cần được trình bày rõ ràng, không tẩy xóa.

Điều 8. Nộp, nhận hồ sơ dự thi

1. Hồ sơ dự thi có thể gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Cơ quan thường trực Ban Tổ chức Hội thi theo địa chỉ:

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH HẢI DƯƠNG

15A, Đường Hồng Quang, Thành phố Hải Dương

Mọi chi tiết liên hệ điện thoại: 0220.3603332, 0913.596.634 (Ô.Lâm)

hoặc 0220.3837515, Ban Khoa học công nghệ và Tư vấn phản biện

Website: lienhiephoihaiduong.vn;

E.mail: khoaahockythuat.hd@gmail.com.

2. Thời hạn nhận hồ sơ dự thi được bắt đầu từ khi công bố Thẻ lệ Hội thi đến hết ngày **31 tháng 7 năm 2019** (theo dấu bưu điện);

3. Ban Tổ chức Hội thi kiểm tra, phân loại hồ sơ dự thi; tổ chức chấm các giải pháp tham dự và lựa chọn nộp hồ sơ tham dự Hội thi toàn quốc trước ngày **31/8/2019**.

4. Hồ sơ được tiếp nhận và lưu trữ như tài liệu mật cho tới ngày công bố kết quả Hội thi.

5. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại sau khi trao giải Hội thi nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 9. Đánh giá giải pháp dự thi

- Đánh giá giải pháp dự thi theo 2 bước từ sơ khảo lên chung khảo.

Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm theo các tiêu chí tại Điều 6.

- Điểm của mỗi giải pháp là điểm trung bình cộng của Hội đồng giám khảo chấm giải pháp đó (*cả sơ khảo và chung khảo*).

- Chỉ những giải pháp đạt từ 60 điểm trở lên mới được xét ở vòng chung khảo;
- Điểm tối thiểu để được xét trao giải là 60 điểm;
- Điểm tối thiểu để được xét trao giải nhất là 90 điểm;
- Xét thưởng theo thứ tự số điểm từ cao xuống thấp.

Điều 10. Giải thưởng

Giải thưởng Hội thi lần thứ XI có tối đa:

- 01 Giải nhất trị giá 15 triệu đồng;
- 06 Giải nhì, mỗi giải trị giá 10 triệu đồng;
- 12 Giải ba, mỗi giải trị giá 7 triệu đồng;
- 18 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá 3 triệu đồng.

Các tác giả đoạt giải, ngoài việc được nhận giải thưởng bằng tiền, Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh tặng giấy chứng nhận cho các tác giả, nhóm tác giả có mức đóng góp từ 20% trở lên (và được ghi tên trong giấy chứng nhận) cho giải pháp được tạo ra. Ngoài ra Ban Tổ chức cũng đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức, triển khai Hội thi.

Điều 11. Ban Thư ký, Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng chung khảo

1. Ban Thư ký Hội thi do Ban Tổ chức Hội thi thành lập để giúp Ban Tổ chức Hội thi triển khai một số hoạt động của Hội thi.

2. Hội đồng sơ khảo gồm các chuyên gia, nhà khoa học thuộc lĩnh vực dự thi, do Ban Tổ chức Hội thi thành lập theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi để giúp Ban Tổ chức Hội thi trong việc xem xét, đánh giá giải pháp dự thi (*nội dung làm việc và kết quả chấm điểm phải được giữ bí mật cho tới khi Ban Tổ chức Hội thi có quyết định cuối cùng*).

3. Hội đồng chung khảo là Ban Tổ chức Hội thi. Hội đồng chung khảo sẽ dựa trên đánh giá của các Hội đồng sơ khảo để chấm điểm, xét và đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh khen thưởng các giải pháp đoạt giải.

Điều 12. Bảo hộ sở hữu công nghiệp

Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp (*Sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...*)

Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức Hội thi sẽ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ đề nghị được bảo hộ. Giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ theo qui định.

Điều 13. Công bố kết quả và giải quyết khiếu nại tố cáo

Kết quả chung khảo được Ban Tổ chức Hội thi công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời niêm yết tại Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trong vòng 15 ngày. Các tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có) nộp về Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi để tổng hợp, giải quyết theo quy định. Ban Tổ chức Hội thi không xem xét đơn nặc danh gửi tới Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi. Các tranh chấp về giải pháp dự thi được giải quyết theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Sau 15 ngày công bố, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận các giải pháp đoạt giải.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

- Ban Tổ chức Hội thi chủ trì, chỉ đạo việc phối hợp giữa các đơn vị tổ chức tuyên truyền, triển khai, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham dự Hội thi.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể khác có liên quan có văn bản đôn đốc, hướng dẫn, triển khai và chỉ đạo theo ngành dọc của mình tích cực tham dự Hội thi. Việc chỉ đạo này cần cụ thể để Hội thi được phổ biến sâu rộng và có nhiều giải pháp tham dự Hội thi.

- Căn cứ vào tiến độ triển khai và yêu cầu công việc, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh triệu tập các cuộc họp Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi để giải quyết kịp thời công việc liên quan đến Hội thi.

- Ban Tổ chức Hội thi xét, lựa chọn các giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc theo đúng quy định.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Bản Thể lệ này đã được Ban tổ chức Hội thi thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa hợp lý, Cơ quan Thường trực, Ban Thư ký tổng hợp trình Trưởng Ban tổ chức Hội thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp với thực tế./. 



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

Kính gửi:

- Ban tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ XV (2018 - 2019)
- Ban tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Hải Dương lần thứ XI (2018 - 2019)

A. Tôi là:

Trình độ học vấn:

Học hàm, học vị (*nếu có*):

Quốc tịch: Giới tính: Nam Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc

Đơn vị công tác (*nếu có*):

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Email:

Là tác giả (hoặc đại diện cho các đồng tác giả/nhóm tác giả) của giải pháp dự thi:
.....
.....
.....

B. Hồ sơ gồm có (đánh dấu vào mục nếu có tài liệu):

- | | | | |
|-------------------------------|--------------------------|------------------------------------|--------------------------|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi | <input type="checkbox"/> | 4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu | <input type="checkbox"/> |
| 2. Bản mô tả giải pháp dự thi | <input type="checkbox"/> | 5. Các tài liệu khác | <input type="checkbox"/> |
| 3. Toàn văn giải pháp dự thi | <input type="checkbox"/> | | |

C. Thuộc lĩnh vực dự thi:

- | | |
|--|--------------------------|
| 1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông | <input type="checkbox"/> |
| 2. Cơ khí, tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải | <input type="checkbox"/> |
| 3. Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường | <input type="checkbox"/> |
| 4. Y, dược | <input type="checkbox"/> |
| 5. Giáo dục và đào tạo | <input type="checkbox"/> |
| 6. Vật liệu, hóa chất, năng lượng và các lĩnh vực khác | <input type="checkbox"/> |

D. Danh sách các đồng tác giả/nhóm tác giả (*nếu có*):

Chúng tôi có tên dưới đây là đồng tác giả/nhóm tác giả của giải pháp tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ XV (2018-2019) và tỉnh Hải Dương lần thứ XI (2018-2019) cùng thoả thuận về phần đóng góp của từng người, ký tên cam kết mọi quyền lợi có liên quan được tính theo phần trăm đóng góp, bao gồm:

TT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Đơn vị công tác	% đóng góp	Chức danh trong giải pháp	Ký tên
				Tổng số	100%		

Chúng tôi (tôi) xin được tham dự Hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần thứ XV (2018-2019) và tỉnh Hải Dương lần thứ XI (2018-2019). Chúng tôi (tôi) xin cam đoan giải pháp nói trên là do chúng tôi (tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi (tôi) đang giữ. Chúng tôi (tôi) cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ ai. Nếu sai chúng tôi/tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

....., ngày tháng năm 20.....

CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN

(hoặc chính quyền địa phương)

TÁC GIẢ

(hoặc đại diện tác giả)

Ghi chú: - Ghi rõ đơn vị công tác của từng tác giả nếu không cùng một nơi.

- Chức danh trong giải pháp là cương vị khi tham gia thực hiện giải pháp kỹ thuật: Chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, thành viên, cộng sự tham gia thực hiện giải pháp.
- Những người có đóng góp từ 20% trở lên mới được nhận giấy chứng nhận đoạt giải.

HƯỚNG DẪN VIẾT HỒ SƠ DỰ THI

Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4)

Hồ sơ dự thi gồm **03** bộ, bao gồm: phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi và toàn văn giải pháp dự thi.

1. Phiếu đăng ký dự thi (ghi nội dung theo mẫu).

2. Bản mô tả giải pháp kỹ thuật dự thi (viết khoảng 5-7 trang) gồm các nội dung sau:

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*);

- Ngày tạo ra giải pháp;

- Mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có), trong đó nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của giải pháp đó;

- Mô tả giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi: Trong phần này mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;

- Thuyết minh về khả năng áp dụng của giải pháp dự thi được chứng minh (qua hợp đồng chuyển giao công nghệ, kết quả sản xuất thử nghiệm, kết quả bán hàng, hóa đơn bán hàng ...);

- Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam;

- Hiệu quả kỹ thuật thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;

- Hiệu quả xã hội như cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động...

Đối với giải pháp là máy móc, thiết bị: Viết rõ tên, các bộ phận chủ yếu, mối liên kết giữa các bộ phận, mô tả sự hoạt động.

Đối với giải pháp là quy trình, phương pháp chế tạo, xử lý: Viết rõ trình tự thực hiện các công đoạn, các thao tác của quy trình, điều kiện thực hiện như nhiệt độ, áp suất, thời gian....

Khi mô tả giải pháp có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, ảnh, bản tính toán để minh họa.

3. Các tài liệu khác (nếu có)

4. Toàn văn giải pháp (sang trang riêng)

- Trình bày chi tiết quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp.

- Trong phần này cần ghi chép lại toàn bộ các số liệu, hình ảnh, bảng biểu (nếu có).

- Các tài liệu cần được trình bày rõ ràng, không tẩy xóa.

Bìa ngoài:

Tên cơ quan: (nếu có).....

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TOÀN QUỐC LẦN THỨ XV (2018-2019)
HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TỈNH HẢI DƯƠNG XI (2018-2019)

Tên giải pháp: *(tên giải pháp hoặc tên công trình)* **Tên tác giả (đại diện tác giả):** *(tên tác giả)* **Cơ quan (địa chỉ liên hệ):** *(tên cơ quan)* **Điện thoại liên hệ:** *(số điện thoại)* **Hải Dương, ngày tháng năm 201**

3. Các kết luận của tôi

(quyết định của tôi) quyết định này như sau:

... (nội dung quyết định) quyết định này là hợp lý và có tính chất xã hội cao.

... (nội dung quyết định) quyết định này là hợp lý và có tính chất xã hội cao.

... (nội dung quyết định) quyết định này là hợp lý và có tính chất xã hội cao.

... (nội dung quyết định) quyết định này là hợp lý và có tính chất xã hội cao.